TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2023/HS-ST
Ngày 20-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Hoàng Hoa**

2. Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Mỹ Xuyên**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Thành Khánh Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Huỳnh Th, sinh ngày 30/6/1998 tại Tiền Giang; CMND 312352742

Nơi cư trú: ấp Hòa Lạc Tr, xã Hòa Đ, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T sinh năm 1976 và bà Huỳnh Nhị H sinh năm1976; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 01 lần, Bản án số 05/2020/HSST ngày 06/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang xử phạt bị cáo Hoàng Huỳnh Th 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" chấp hành xong ngày 23/6/2021; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/11/2022, tạm giam ngày 27/11/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Võ Minh T, sinh năm 1979; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp An Th, xã An Thạnh Th, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

Ông **Nguyễn Văn T**- Luật sư của Văn phòng Luật sư Mai Trung Tín, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Giữa Huỳnh Thanh Ngh sinh năm 1991 ngụ ấp Thạnh K, xã An Thạnh Th, huyện Chợ G và bị hại Võ Minh T có mâu thuẫn cự cải về tiền bạc (do bị hại đảm bảo cho cháu số tiền nợ của Ng), nên vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/4/2022 Huỳnh Thanh Ng điều khiển xe mô tô VARIO, màu trắng đỏ, biển số 63B4-892.87 đến nhà kêu bị cáo Hoàng Huỳnh Th đi chung xuống nhà bị hại Võ Minh T. Khi đi bị cáo đem theo 01 dao bấm bằng kim loại màu trắng bỏ vào túi áo khoác điều khiển xe VARIO của Ng chở Ng đến trước đường vào nhà của T thì Trần Hiếu Th (tên thường gọi Thành Đ) sinh năm 1995 ngụ ấp Tân B, xã Long Bình Đ, huyện Chợ G chở theo Lê Thành Đ (Cu S) sinh năm1996 ngụ ấp An Kh, xã An Thạnh Th, huyện Chợ G bằng xe Sport, màu xanh biển số 63B4-440.48 cũng vừa đến. Đến nơi bị cáo chạy xe vào sân nhà anh T, còn Th và Đ dừng xe ngoài cổng rào. Ng đi vào kêu T thì T từ trong nhà đi ra, Ng và T nói chuyện sau đó lớn tiếng cự cải, chửi nhau thì nhóm của Ng định ra xe về. Lúc này, T mới ra đứng chỗ thềm nhà tiếp tục chửi nói "tụi bây làm gì tao". Ng mới quay vào lấy 01 khẩu súng từ trong người ra loại súng rulo, màu đen cầm trên tay, T mới chụp lấy súng của Ng kéo chỉa lên giữa trán nói "chỗ này nhiều máu nè mày bắn đi", T mới giành giật súng của Ng. Thấy vậy, Th sợ T giật được súng của Ng tấn công lại nên Th mới móc dao bấm trong túi ra cầm dao bằng tay phải xông vào đâm trúng 01 cái vào vùng ngực của T. Sau đó, T và Th giằng co kéo nhau ra đến vị trí phía dưới hành lang thì T chụp lấy vai trái của Th, T cung tay trái lên đánh Th, lúc này Th trở dao bấm lại mũi hướng xuống đất đâm và quơ trúng 02 đến 03 cái vào tay trái của T để chặn tay T lại. Sau đó có 01 tiếng nổ lớn không có ai bị thương tích, đồng thời người nhà kéo T vào nhà, Ng và T1 can ngăn và kéo Th đi về. Sau đó cả nhóm lên xe đi về, Ngh và T1 bỏ đi khỏi địa phương. Huỳnh Hoàng Th đem dao bấm gọi taxi đi thành phố Hồ Chí Minh 03 ngày rồi về Tầm Vu, tỉnh Long An thuê trọ ở cho đến ngày 18/11/2022 thì đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/2022/TgT ngày 05/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang xác định thương tích của Võ Minh T như sau:

- Vết thương vùng bả vai trái. Tỷ lệ: 01% (một phần trăm).

- Vết thương 1/3 giữa xương đòn trái. Tỷ lệ: 01% (một phần trăm).

- Vết mổ trùng vết thương vùng ngực trái khoảng liên sườn 6-7. Tỷ lệ: 02% (hai phần trăm).

- Vết mổ hạ sườn trái. Tỷ lệ: 01% (một phần trăm).

- Vết mổ vùng hạ sườn phải. tỷ lệ: 01% (một phần trăm).

- Vết mổ dưới rốn. Tỷ lệ: 01% (một phần trăm).

- Vết mổ dẫn lưu vùng hố chậu phải. Tỷ lệ: 01% (một phần trăm).

- Vết thương 1/3 giữa trước cẳng tay trái. Tỷ lệ: 01% (một phần trăm).

- Vết thương mặt lưng đốt giữa ngón II bàn tay trái. Tỷ lệ: 01% (một phần trăm).

- Thủng gan trái điều trị bảo tồn. Tỷ lệ; 05% (năm phần trăm).

- Thủng cơ hoành đã phẫu thuật khâu cơ hoành. Tỷ lệ: 21% (hai mươi mốt phần trăm).

- Thủng mặt trước dạ dầy đã phẫu thuật khâu lỗ thủng. Tỷ lệ: 26% (hai mươi sáu phần trăm).

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Võ Minh T là: 50% (năm mươi phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Theo nội dung công văn số 213/CV-TTPY ngày 10/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang không xác định được "các thương tích của bị hại Võ Minh T không được cấp cứu điều trị kịp thời thì có dẫn đến tử vong hay không".

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSCG ngày 28-4-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Hoàng Huỳnh Th đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Huỳnh Th phạm tội "Cố ý gây thương tích".

* Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Bị cáo Hoàng Huỳnh Th từ 06–06 năm 06 thángtù.

+ Trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 214.500.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu bị hại, nhưng chưa bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định.

+ Xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 dao bấm bằng kim loại màu trắng dài 20,5 cm, cán dao dài 12,4 cm, nơi rộng nhất của cán 3,2 cm, lưỡi dao dài 8,1 cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 3,0 cm, mũi sắc nhọn, trên lưỡi dao có chữ STRIDER KNIVES; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu iphone 13 ProMax, màu xanh, dung lượng 128Gb, số IMEI: 350566104564691, số Serial No: R6XQN9K3HF.

Bị hại anh Võ Minh T xác định các thương tích theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/2022/TgT ngày 05/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang là do 01 mình bị cáo gây ra. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 214.500.000 đồng theo đơn yêu cầu.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất về việc bị cáo đồng ý bồi thường 214.500.000 đồng, không ý kiến gì khác. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định: vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/4/2022 bị cáo dùng 01 con dao bấm bằng kim loại màu trắng dài 20,5 cm, cán dao dài 12,4 cm, lưỡi dao dài 8,1 cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 3,0 cm, mũi sắc nhọn đâm nhiều cái vào vùng bả vai trái, vùng ngực, bụng gây thương tích cho bị hại Võ Minh T với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 50%.

Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi tại thời điểm gây án bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra.

Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì:

“ 1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”

Như vậy hành vi dùng dao đâm vào vùng bả vai trái, vùng ngực, bụng của bị hại được xác định là bị cáo dùng hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, đã gây tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể cho anh Thư 50% đã đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm

nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại, đây là quyền bất khả xâm phạm của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, mặc dù giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, nhưng chỉ vì bênh bạn (sợ bị hại gây thương tích cho Ng) bị cáo không kiềm chế được bản thân, bị cáo dùng dao đâm vào vùng bả vai trái, vùng ngực, bụng của anh T gây thương tích làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại, điều đó cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Về nhân thân bị cáo có 01 tiền án cũng về tội "Cố ý gây thương tích" chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần có mức án thật nghiêm khắc để có đủ thời gian cải tạo giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú; bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Huỳnh Thanh Ng, Lê Thành Đ, Trần Hiếu T1 hiện tại không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm việc, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định.

[4] Lời trình bày của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 dao bấm bằng kim loại màu trắng dài 20,5 cm, cán dao dài 12,4 cm, nơi rộng nhất của cán 3,2 cm, lưỡi dao dài 8,1 cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 3,0 cm, mũi sắc nhọn, trên lưỡi dao có chữ STRIDER KNIVES; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu iphone 13 ProMax, màu xanh, dung lượng 128Gb, số IMEI: 350566104564691, số Serial No: R6XQN9K3HF.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Võ Minh T yêu cầu bị cáo phải bồi thương tổng số tiền 214.500.000 đồng, bao gồm tiền chi phí điều trị 9.000.000 đồng; chi phí chăm sóc, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe 32.000.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất 64.000.000 đồng; tổn thất tin thần 74.500.000 đồng, điện thoại bị hư hỏng 35.000.000 đồng. Bị cáo Hoàng Huỳnh Th đồng ý bồi thường số tiền 214.500.000 đồng theo yêu cầu của bị hại. Do đó bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền trên cho bị hại khi anh T có đơn yêu cầu thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 10.725.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Huỳnh Th** phạm tội "**Cố ý gây thương tích**"

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Huỳnh Th 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2022.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 dao bấm bằng kim loại màu trắng dài 20,5 cm, cán dao dài 12,4 cm, nơi rộng nhất của cán 3,2 cm, lưỡi dao dài 8,1 cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 3,0 cm, mũi sắc nhọn, trên lưỡi dao có chữ STRIDER KNIVES; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu iphone 13 ProMax, màu xanh, dung lượng 128Gb, số IMEI: 350566104564691, số Serial No: R6XQN9K3HF đã bị hư hỏng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2023)

+ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo Hoàng Huỳnh Th có trách nhiệm bồi thường cho anh Võ Minh T tổng số tiền 214.500.000 (hai trăm mười bốn triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 10.725.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

ơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Phương